

Số: 13/2022/QĐST-TBMT

Móng Cái, ngày 16 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* bà **Dương Thị Thu Hà**

*Thư ký phiên họp:* bà **Đặng Thu Trang** - Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên họp:* ông **Vương Hải Nam** - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự Th lý số 10/2022/TLST-VDS, ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “*yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2022/QĐST-VDS, ngày 05 tháng 9 năm 2022, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* anh **Lê Văn T**, sinh năm: 1972; nơi thường trú: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt, có lý do.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Anh Lê Văn T và chị Quách Thị Th chung sống và đăng ký kết hôn năm 2016, đăng ký kết hôn tại UBND xã My Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Anh chị T Th chung sống với nhau tại khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh từ năm 2016 đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cũng không có con chung. Do mâu thuẫn tình cảm nên khoảng tháng 10/2017 chị Th bỏ nhà đi, anh T đã về nhà bố mẹ đẻ của chị Th ở Kim Bôi, Hòa Bình và liên hệ với bạn bè, người quen của chị Th tìm kiếm nhưng đều không có tin tức gì.

Nay, anh Lê Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quách Thị Th, sinh năm: 1983; nơi cư trú cuối cùng là khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh mất tích.

Tại phiên họp: anh Lê Văn T vắng mặt nhưng đề nghị giải quyết vắng mặt, đồng thời có quan điểm giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quách Thị Th mất tích.

Các tài liệu chứng cứ người yêu cầu anh Lê Văn T đã nộp kèm theo đơn yêu cầu: căn cước công dân (bản sao); giấy chứng minh nhân dân (bản phô tô) sổ hộ khẩu (bản sao); giấy chứng nhận kết hôn (bản sao); đơn xin xác nhận (bản chính xác nhận của Công an phường Hải Hòa).

Các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập: Báo Nhân dân 03 kỳ các ngày 14+15+16/04/2022 (kèm báo giấy); Hóa đơn giá trị gia tăng số 00000379 của Trung tâm Quảng cáo và dịch vụ truyền thông (VOV AMS) Đài tiếng nói Việt Nam thể hiện phát VOV2, 17h30 ngày 25, 26, 27/04/2022; Hợp đồng kinh tế thể hiện đăng từ ngày 13/04/2022 đến ngày 22/04/200 và Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000293 của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh; Nội dung đăng Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Quách Thị Th trên Cổng thông tin của Tòa án nhân dân tối cao, ngày đăng thông báo 05/04/2022;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự và việc giải quyết việc dân sự:

\* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu:

Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái đã Th lý việc dân sự “yêu cầu tuyên bố một người mất tích” là có cơ sở pháp luật và đúng thẩm quyền; Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật đối với việc dân sự và tư cách đương sự tham gia tố tụng. Việc ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích của Thẩm phán đảm bảo đúng nội dung, thời hạn theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS). Việc đăng tải thông báo cũng đảm bảo về cách thức đăng tải theo quy định tại Điều 385 BLTTDS; ra Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự, về thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu, quá thời hạn quy định tại khoản 4 Điều 388 BLTTDS; Thời hạn chuyển hồ sơ vụ việc sang Viện kiểm sát: đảm bảo thời hạn 07 ngày để Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ quy định tại khoản 3 Điều 366 BLTTDS.

\* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp theo đúng các quy định của BLTTDS về phiên họp giải quyết việc dân sự.

\* Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi Th lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: đối với người yêu cầu: anh Lê Văn T được đảm bảo các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70 BLTTDS.

\* Về đường lối giải quyết việc dân sự:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự cũng như tại phiên họp xác định: chị Quách Thị Th vắng mặt tại gia đình và biệt tích khỏi địa phương từ tháng 10 năm 2017. Như vậy, chị Th đã biệt tích trên 02 năm; sau khi đăng tin tìm kiếm theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực của chị Th. Do đó, việc anh Lê Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quách Thị Th mất tích là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái áp dụng Điều 369, Điều 370, Điều 388 BLTTDS và khoản 1 Điều 68 BLDS năm 2015, chấp nhận yêu cầu của đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 27 BLTTDS. Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Quách Thị Th có nơi cư trú cuối cùng tại khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 BLTTDS.

[2]. Về người có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quách Thị Th mất tích: theo giấy chứng nhận kết hôn số 36 đăng ký ngày 29/11/2016 tại UBND xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình có căn cứ xác định chị Quách Thị Th là vợ của anh Lê Văn T. Như vậy, đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 387 BLTTDS anh T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với chị Quách Thị Th khi chị Th đã biệt tích 02 năm liên trở lên mà không có tin tức xác thực về việc chị Th còn sống hoặc đã chết tính từ ngày chị Thu bỏ đi khỏi địa phương.

[3]. Nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Văn T và chị Quách Thị Th là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Mỹ Hòa, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình vào năm 2016. Tuy nhiên cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nên khoảng tháng 10 năm 2017 chị Th đã bỏ nhà đi không thông báo cho anh T, cũng như không làm thủ tục đăng ký tạm vắng, đến nay không có tin tức gì về việc chị Th còn sống hay đã chết. Nội dung này đã được Công an phường H, thành phố M xác nhận.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự xác định cũng như tại phiên họp: việc chị Th biệt tích từ tháng 10/2017 không xác định được chính xác ngày cuối cùng có tin tức của chị Th nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 BLDS

năm 2015, thời hạn biệt tích của chị Th được xác định bắt đầu từ ngày 01/11/2017.

Theo yêu cầu của anh Lê Văn T, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với chị Quách Thị Th theo quy định của pháp luật: đăng trên báo Nhân dân trong 03 số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam 03 lần trong 03 ngày liên tiếp. Hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên là ngày 05 tháng 04 năm 2022 nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Quách Thị Th còn sống hay đã chết.

Như vậy, việc anh Lê Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Quách Thị Th mất tích là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Về việc quản lý tài sản của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, anh Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[4]. Về lệ phí: căn cứ vào quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, người yêu cầu anh Lê Văn T phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

***Vì các lẽ trên:***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1, 3 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn T về việc: *“tuyên bố một người mất tích”*.

Tuyên bố chị Quách Thị Th, sinh năm: 1983; nơi cư trú cuối cùng: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Lê Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ đi số tiền tạm ứng lệ phí

300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008679, ngày 01/04/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, anh T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày người yêu cầu nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- UBND phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Lưu hồ sơ + VP;

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(đã ký)

**Dương Thị Thu Hà**